

Chính sách quốc phòng “4 không” có lợi gì cho Việt Nam?

Đặng Đình Mạnh

20/9/2024



Ngày 13 Tháng Chín 2024, ông Phan Văn Giang, Đại tướng, Bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam, người vừa phó hội với đồng cấp Lloyd Austin tại Ngũ Giác Đài trong chuyến công du Hoa Kỳ, đã dẫn đầu phái đoàn Việt Nam tham dự Diễn đàn Hương Sơn được tổ chức tại thủ đô Bắc Kinh, Trung Cộng. Đây là một diễn đàn quốc phòng quốc tế tập trung nhiều lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Quân đội, chuyên gia, học giả đến từ nhiều quốc gia và các tổ chức quốc tế.

Tại diễn đàn, trong phần phát biểu của mình, ông Phan Văn Giang đã tái khẳng định chính sách quốc phòng 4 không của Việt Nam và cho rằng đó là chủ trương bảo đảm sự chân thành, thủy chung, trân trọng giữ gìn, phát triển quan hệ với các nước.

Căn cứ vào Sách Trắng Quốc Phòng được chính quyền Việt Nam chính thức công bố vào năm 2019, nội dung chính sách quốc phòng 4 không của Việt Nam bao gồm:

1. Không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác;
2. Không tham gia liên minh quân sự;
3. Không liên kết với nước này để chống nước kia; và
4. Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;

Do từng được nhắc lại nhiều lần, khiến nhiều người đã từng nhầm tưởng chính sách quốc phòng 4 không của Việt Nam là một chính sách nhất quán từ trước cho đến nay. Điều này không đúng sự thật. Vì lẽ, trong quá khứ, chế độ Cộng Sản Việt Nam đã từng cho nước ngoài thiết lập căn cứ quân sự tại Việt Nam, kể cả liên kết quân sự hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

– Cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự: Ngay sau khi tiến chiếm miền Nam Việt Nam, trong thời gian thế giới đang tồn tại cuộc Chiến Tranh Lạnh, thì chế độ Cộng Sản Việt Nam đã từng cho Liên Xô, sau đó kế thừa là Cộng Hòa Liên Bang Nga thuê hải cảng Cam Ranh làm căn cứ hải quân, từ suốt năm 1978 đến Tháng Năm 2002.

– Liên kết quân sự: Trong cuộc nội chiến Việt Nam cho đến trước Tháng Tư 1975, chế độ Cộng Sản Việt Nam đã từng liên kết quân sự với hàng loạt quốc gia Cộng Sản khác để nhận viện trợ quân sự, kể cả quân đội vào trực tiếp tham chiến như: Liên Xô, Trung Cộng, Bắc Hàn...

– Sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế: Tháng Mười Hai 1978, chế độ Cộng Sản Việt Nam tổ chức “Phản kích tự vệ” đánh đổ chế độ Khơ Me Đỏ. Điều này hoàn toàn chính đáng. Sau đó, duy trì chiếm đóng quân sự bất hợp pháp tại Cambodia suốt 10 năm sau đó (đến năm 1989).

Cho đến tận năm 1998, chế độ Cộng Sản Việt Nam bắt đầu đề cập đến chính sách quốc phòng 3 không. Đến năm 2019, khi công bố Sách Trắng Quốc Phòng Việt Nam, họ đã bổ sung thêm yếu tố thứ tư là “Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế”, để trở thành chính sách quốc phòng 4 không và duy trì cho đến nay.

Dĩ nhiên, chính sách quốc phòng 3 không hoặc 4 không sau này đã từng hứng chịu rất nhiều sự chỉ trích, phê phán từ trong nước. Thật vậy, thực hiện chính sách này chẳng khác nào là một sự tự cô lập quốc gia về phương diện quốc phòng. Vì lẽ, trong trường hợp phải đối diện với một kẻ thù có tiềm lực quân sự mạnh mẽ và hiện đại như Trung Cộng chẳng hạn, thì Việt Nam có thể tự mình đối phó hữu hiệu hay không? Nhất là trong bối cảnh tiềm lực quân sự của Trung Cộng vào thời điểm này đã rất khác biệt so với thời điểm năm 1979, khi họ tấn công vào 6 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam.

Về tham vọng lãnh thổ, lãnh hải của Trung Cộng đối với Việt Nam thì không có gì phải nghi vấn cả. Vì họ đã thường xuyên thể hiện tham vọng đó trong suốt chiều dài lịch sử hàng nghìn năm của Việt Nam kể từ khi lập quốc cho đến gần đây.

Đến nay, khi được chế độ Cộng Sản Việt Nam thường xuyên khẳng định chính sách quốc phòng 4 không. Hiển nhiên, điều đó đã rất làm yên lòng cho những cái đầu bá quyền, đầy tham vọng lãnh thổ của Trung Cộng.

Đó cũng là lý do khiến cho Trung Cộng ngày càng quả quyết hơn trong những hành xử lấn lướt, xem thường của họ, như: Bồi đắp, xây dựng, thiết lập cơ sở quân sự, hành chính, du lịch... trên các đảo xâm chiếm của Việt Nam. Thường xuyên đưa các tàu thăm dò địa chất, dầu

khí, do thám tiến vào sát bờ biển Việt Nam. Sử dụng máy bay do thám, tàu hải cảnh xâm phạm vào vùng trời, lãnh hải Việt Nam. Tấn công, tịch thu hải sản, ngư cụ, kể cả đâm va vào thuyền của ngư dân Việt Nam... Đổi lại, chế độ Cộng Sản giữ sự nín lặng, chịu đựng và phát cờ đỏ cho ngư dân(?!)

Chưa kể rằng, với chính sách quốc phòng 4 không, cũng cắt đứt luôn khả năng liên kết, liên minh quân sự với các quốc gia phương Tây hoặc với Hoa Kỳ. Vì lẽ, lúc này, nhờ vị thế địa chính trị, thì Việt Nam mới là con bài quan trọng đối với họ trong sách lược bao vây Trung Cộng. Nếu một mai, khi họ thay đổi sách lược quốc phòng, thì Việt Nam chỉ là con số không tròn trĩnh trong đánh giá của họ khi không hề chia sẻ các giá trị văn minh như tự do, dân chủ và nhân quyền.

Bên cạnh đó, một liên kết, liên minh quân sự với các quốc gia phương Tây hoặc với Hoa Kỳ (nếu có), bản thân điều đó mới là một sự bảo đảm ngăn ngừa các hành vi quá khích của Trung Cộng.

Cứ nhìn tấm gương của các quốc gia quanh khu vực Biển Đông hoặc Thái Bình Dương thì sẽ thấy rõ. Philippines, Đài Loan, Nam Hàn, Nhật Bản, nếu không có các liên kết, liên minh quân sự với Hoa Kỳ thì có lẽ họ đã sớm bị Trung Cộng thôn tính.

Ngay cả với Đài Loan. Cho dù Trung Cộng thường xuyên hăm he “thu hồi” Đài Loan về với “mẫu quốc”, nhưng với sự hỗ trợ quân sự và cam kết của Hoa Kỳ, khiến Trung Cộng vẫn phải chùn tay, giúp cho đảo quốc này vẫn giữ được sự độc lập của mình cho đến nay.

Nhìn trong phạm vi rộng hơn, cuộc chiến Ukraine – Nga cũng là một mô thức có thể tham khảo vì sự tương đồng giữa Ukraine với hoàn cảnh Việt Nam, khi phải sống bên cạnh một cường quốc lúc nào cũng thêm khát lãnh thổ của mình.

Năm 2022, khi Nga nổ súng tấn công qua biên giới phía tây, nếu Ukraine giữ chính sách quốc phòng 4 không tương tự như Việt Nam đang đeo đuổi, thì có lẽ Putin đã sớm huênh hoang tổ chức duyệt binh chiến thắng ở Kyiv ngay từ những tuần lễ đầu phát động chiến tranh.

Lòng ái quốc và quyết tâm của người Ukraine chưa đủ, chính sự hỗ trợ vũ khí, đạn dược, khí cụ chiến tranh hiện đại của Châu Âu và Hoa Kỳ mới giúp Ukraine giữ được lãnh thổ và từng bước giành chiến thắng cho đến nay.

Các quốc gia Châu Âu như Phần Lan, Thụy Điển trước nay vẫn tự tin với tư cách trung lập của mình trong cộng đồng quốc tế. Nay cũng đã phải thay đổi chính sách quốc phòng để gia nhập Khối Liên Minh Quân sự Bắc Đại Tây Dương – NATO. Thậm chí, quốc gia trung lập nổi tiếng nhất là Thụy Sĩ cũng đã phải thay đổi chính sách quốc phòng, từng bước hợp tác với NATO để tìm kiếm một sự bảo đảm an ninh từ bên ngoài.

Nếu những quốc gia hùng cường, thịnh vượng đó mà vẫn phải tìm kiếm sự liên kết, liên minh quân sự để bảo đảm an ninh cho mình. Thì Việt Nam, một quốc gia chậm tiến, nghèo nàn, giữ chính sách quốc phòng bốn không mà lại có thể hoang tưởng giữ được an ninh cho chính mình chẳng? Hay không phải đó chính là miếng mồi ngon và dễ ăn cho những tham vọng lãnh thổ vô độ từ Trung Cộng?

Duy trì một chính sách quốc phòng không hề có lợi ích gì cho Việt Nam, nhưng lại rất có lợi ích cho Trung Cộng, quốc gia láng giềng luôn luôn thèm khát lãnh thổ Việt Nam như đã từng thể hiện từ hàng nghìn năm qua. Rõ ràng, đó là một chính sách quốc phòng phản động không hơn, không kém.

<https://baotienngdan.com/2024/09/20/chinh-sach-quoc-phong-4-khong-co-loi-gi-cho-viet-nam/>